

Số: 01 /TLG-CBTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY NIÊM YẾT  
(Năm 2018)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên công ty niêm yết : Tổng công ty Thăng Long -CTCP
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- VPGD : Tầng 20, Tòa nhà HANDICO TOWER, đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại : (84.4) 38.343.087
- Fax : (84.4) 38.345.212
- Email : tongthanglongtlg@gmail.com
- Vốn điều lệ : 419.080.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán : TTL

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	23/04/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

**II. Hội đồng quản trị:**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) :**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Văn Lương	Chủ tịch	05/11/2015	5	100%	
2	Ông Đinh Việt Tùng	Ủy viên	25/04/2016	5	100%	
3	Ông Lê Đăng Khoa	Ủy viên	07/05/2014	3	60%	Đi công tác (Riêng phiên họp thường niên số 14 đã gửi Phiếu ý kiến đối với các nội dung họp)
4	Ông Nguyễn Đức Kiên	Ủy viên	04/08/2015	5	100%	
5	Bà Trần Hải Yến	Ủy viên	26/12/2017	5	100%	

Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT cũng đã tổ chức 13 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên thuộc hệ thống Công ty.

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban tổng giám đốc theo đúng chức năng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty, cụ thể:

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc và người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty thông qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban tổng giám đốc và các hệ thống báo cáo (Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị, các báo cáo kiểm tra giám sát và đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và các công ty con).

- Rà soát thống nhất các nội dung báo cáo trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty tổ chức vào ngày 23/04/2018.

- Giám sát và chỉ đạo thường xuyên, kịp thời những định hướng HĐQT đã giao Ban tổng giám đốc triển khai thực hiện trong năm 2018: Chỉ đạo Ban tổng giám đốc rà soát xây dựng lại chiến lược phù hợp với tình hình mới. Đồng thời đánh giá lại cơ chế trả lương theo BSC và hệ

thông các các quy định nội bộ để sửa đổi phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty ; Tập trung đơn đốc công tác giải quyết khối lượng dở dang các dự án đang thực hiện. Đặc biệt đã quyết liệt trong việc giải quyết khối lượng dở dang của các dự án chỉ tồn, đẩy mạnh thu hồi công nợ.v.v..

### 3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
<b>I</b>	<b>Nghị quyết</b>		
1.	01/NQ-HĐQT	08/01	Điều chỉnh sơ đồ tổ chức và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty CP Cầu 3 Thăng Long.
2.	02/NQ-HĐQT	07/02	Phiên họp HĐQT thường niên số 13 nhiệm kỳ 2014 - 2019: Báo cáo KQ SXKD năm 2017 và Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty mẹ - Tổng công ty và 04 Công ty con (cầu 1 Thăng Long, cầu 3 Thăng Long, cầu 21 Thăng Long, cầu 35 Thăng Long) và 1 số nội dung khác.
3.	03/NQ-HĐQT/P14-TN	27/03	Phiên họp HĐQT thường niên số 14 nhiệm kỳ 2014 - 2019: Chương trình và nội dung họp ĐHCĐ thường niên năm 2018 của Tổng công ty và một số nội dung khác ( <i>Báo cáo tổng thể công tác thoái vốn; Thông qua Kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty TNHH kết cấu thép Mitsui - Thăng Long; Thanh lý tài sản Công ty CP cầu 1 Thăng Long; Thay đổi Người đại diện vốn tại Công ty TNHH bê tông Thăng Long - Mê Kông</i> ).
4.	04/NQ-HĐQT	12/04	Nội dung họp ĐHCĐ thường niên Công ty CP Cầu 3 Thăng Long
5.	05/NQ-HĐQT	29/05	Nội dung họp ĐHCĐ thường niên Công ty CP Cầu 1 Thăng Long và Công ty CP Cầu 35 Thăng Long
6.	06/NQ-HĐQT	25/06	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT, Kế toán trưởng và bổ nhiệm tạm thời chức danh thành viên HĐQT của Công ty CP Cầu 1 Thăng Long



7.	07/NQ-HĐQT	25/06	Cho thuê nhà đất và Thanh lý tài sản của của Công ty CP Cầu 3 Thăng Long
8.	08/NQ-HĐQT	08/08	Thoái vốn tại Công ty cổ phần cầu 3 Thăng Long
9.	09/NQ-HĐQT	23/08	Phê duyệt chủ trương đầu tư tài chính ngắn hạn của Tổng công ty và bổ nhiệm KTT Công ty cầu 1 Thăng Long
10.	10/NQ-HĐQT	17/09	Hiệp y bổ nhiệm Phó tổng giám đốc kinh doanh (Chấp thuận việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Hải Vinh làm Phó tổng giám đốc kinh doanh)
11.	11/NQ-HĐQT	21/09	Phê duyệt tổng hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng năm 2018-2019 (tổng hạn mức: 2.800 tỷ đồng)
12.	12/NQ-HĐQT	26/09	Đầu tư thiết bị thi công cầu đường đợt 1/2018 của Công ty CP cầu 1 Thăng Long
13.	13/NQ-HĐQT	24/10	Chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thuê tại khu đất số 22, ngõ 64 phố Sài Đồng, quận Long Biên. Hà Nội của Công ty CP Cầu 1 Thăng Long
<b>II</b>	<b>Quyết định</b>		
1.	01/QĐ-HĐQT	28/02	Kiện toàn Ban điều hành dự án xây dựng chiến lược và hệ thống quản trị Tổng công ty
2.	02/QĐ-HĐQT	28/02	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
3.	03/QĐ-HĐQT	02/03	Thành lập Ban kiểm tra tư cách ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
4.	04/QĐ-HĐQT	02/03	Thành lập tổ giúp việc kiểm phiếu biểu quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
5.	05/QĐ-HĐQT	05/03	Ngày đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ thường

			niên năm 2018 (ngày 26/03/2018)
6.	06/QĐ-HĐQT	27/03	Thay đổi Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH bê tông Thăng Long - Mê Kông
7.	07/QĐ-HĐQT	26/04	Ban hành Quy chế tiền lương của Tổng công ty (sửa đổi lần 3)
8.	08/QĐ-HĐQT	26/04	Thanh lý tài sản của Công ty CP Cầu 3 Thăng Long
9.	09/QĐ-HĐQT	29/05	Lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2018 của Tổng công ty ( <i>Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt</i> )
10.	10/QĐ-HĐQT	31/05	Chi trả cổ tức năm 2017 của Tổng công ty ( <i>bằng tiền mặt tỷ lệ 5%, ngày đăng ký cuối cùng: 15/06/2018 và ngày chi trả: 29/06/2018</i> )
11.	11/QĐ-HĐQT	10/07	Cử cán bộ đi công tác tại Hàn Quốc
12.	12/QĐ-HĐQT	20/07	Điều chỉnh giá thoái vốn tại Công ty cổ phần xây dựng số 8 Thăng Long (Điều chỉnh giá bán tối thiểu từ 5.000 đồng/cổ phần xuống 3.500 đồng/cổ phần)
13.	13/QĐ-HĐQT	06/08	Thay đổi Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần cầu 3 Thăng Long
14.	14/QĐ-HĐQT	08/08	Thoái vốn tại Công ty cổ phần Cầu 3 Thăng Long ( <i>Thoái 100% vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cầu 3 Thăng Long, số lượng là 871.200 cổ phần (chiếm 51,13 % vốn điều lệ), với giá bán tối thiểu là 10.000 đồng/ cổ phần; Hình thức bán: Bán trọn lô; Phương thức bán: thỏa thuận trực tiếp cho đối tác quan tâm</i> )
15.	15/QĐ-HĐQT	08/08	Thay đổi Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần cầu 21 Thăng Long

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):



STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Đức Trung	Trưởng ban	07/05/2014	02	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu	Thành viên	07/05/2014	02	100%	
3	Ông Đặng Ngọc Tuấn Hiệp	Thành viên	27/05/2016	02	100%	

## 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất trong việc quản lý điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, cụ thể:

- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Tổng công ty cũng như việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và năm 2018.

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2017 và quý 1 năm 2018, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, lập báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và báo cáo tài chính bán niên năm 2018.

- Kiểm tra đánh giá các quy trình trọng yếu của Tổng công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

## 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát.

## IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Tổng công ty đã tổ chức khóa đào tạo “xây dựng chiến lược, BSC và quản lý hệ thống” cho thành viên Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

## V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

(Phụ lục I đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có.*

## VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

(Phụ lục II đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty cổ phần Tasco	Người có liên quan đến Ông Phạm Văn Lương – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty	14.838.949	35,41%	16.181.675	38,61%	Mua thêm cổ phiếu để nâng tỷ lệ sở hữu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HĐQT 

 

Phạm Văn Lương

**Phụ lục I**  
**DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY**

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>1</b>	<b>Phạm Văn Lương</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			05/11/2015		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
1.1	Công ty cổ phần TASCOT							
1.2	Trương Thị Nụ							
1.3	Phạm Thị Hoa							
1.4	Phạm Thị Huệ							
1.5	Phạm Phúc Thủy							
1.6	Phạm Quốc Tuấn							
1.7	Phạm Thị Thuần							
1.8	Phạm Văn Khiêm							
<b>2</b>	<b>Đình Việt Tùng</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>			25/04/2016		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
2.1	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH							
2.2	Trần Thị Hồng Lụa							
2.3	Nguyễn Thị Nguyệt							
2.4	Đình Nguyễn Khánh Phương							
2.5	Đình Nguyễn Phương Lê							
2.6	Đình Thị Hằng Nga							
2.7	Đình Thị Ngọc Anh							
<b>3</b>	<b>Nguyễn Đức Kiên</b>		<b>Ủy viên HĐQT, Tổng GD</b>			04/08/2015		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
3.1	Nguyễn Đức Lược							
3.2	Phạm Thị Thín							
3.3	Lưu Thị Hạnh							
3.4	Nguyễn Đức Thành							
3.5	Nguyễn Bảo Trang							
3.6	Nguyễn Thị Len							



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4	<b>Trần Hải Yến</b>		Ủy viên HDQT			26/12/2017		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
4.1	Vũ Thế Hải							
4.2	Trần Thanh Long							
4.3	Phạm Thị Nhân							
4.4	Công ty CP Tasco							
5	<b>Lê Đăng Khoa</b>		Ủy viên HDQT			07/05/2014		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
5.1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội							
5.2	Nguyễn Hồng Hạnh							
5.3	Lê Hương Giang							
5.4	Lê Trọng Khởi							
5.5	Hà Thị Hồng							
5.6	Lê Trọng Khuê							
5.7	Lê Trung Kiên							
6	<b>Vũ Đức Trung</b>		Trưởng BKS			07/05/2014		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
6.1	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn-Hà Nội							
6.2	Vũ Phong Phú							
6.3	Lưu Thị Thúy							
6.4	Vũ Thúy Hằng							
6.5	Dương Kim Anh							
6.6	Vũ Đức Khởi							
6.7	Vũ Đức Nguyên							
7	<b>Đặng Ngọc Tuấn Hiệp</b>		Thành viên BKS			27/05/2016		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
7.1	Lê Thị Hữu							
7.2	Nguyễn Thị Thiên Hương							
7.3	Đặng Ngọc Tuấn Việt							
7.4	Đặng Ngọc Minh							
7.5	Đặng Ngọc Huy							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8	Nguyễn Thị Thu		Thành viên Ban KS			07/05/2014		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
8.1	Phạm Thế Hùng							
8.2	Phạm Ngọc Minh							
8.3	Phạm Danh Thái							
8.4	Nguyễn Đức Tình							
8.5	Nguyễn Thị Dung							
8.6	Nguyễn Thị Trang							
8.7	Nguyễn Thị Thương							
9	Đỗ Lê Khang		Phó TGD			31/10/2014		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
9.1	Đỗ Trọng Khởi							
9.2	Lê Thị Kim Nhân							
9.3	Nguyễn Thị Thanh Thảo							
9.4	Đỗ Minh Khang							
9.5	Đỗ Tuấn Khanh							
9.6	Đỗ Lê Khanh							
9.7	Đỗ Lê Khoa							
10	Hồ Thái Dương		PTGD			23/09/2016		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
10.1	Hồ Đức Cẩn							
10.2	Trần Thị Vân Anh							
10.3	Nguyễn Thị Hoài Phương							
10.4	Hồ Thái Dương							
10.5	Hồ Thủy Giang							
10.6	Hồ Ngọc Diệp							
11	Nguyễn Hải Vinh		PTGD			17/09/2018		
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
11.1	Nguyễn Văn Thị							
11.2	Nguyễn Thị Nhài							
11.3	Nguyễn Thị Thu Thủy							
11.4	Tạ Thị Thanh Huệ							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
11.5	Nguyễn Minh Đức							
11.6	Nguyễn Bích Ngọc							
12	<b>Lê Thị Ngọc</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			09/11/2016		
	<b>Danh sách người có liên quan</b>							
12.1	Lâm Quang Vinh							
12.2	Lâm Quang Huy							
12.3	Lâm Yến Nhi							
12.4	Lê Thanh Hà							



## Phụ lục II

## DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMT /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Phạm Văn Lương</b>		Chủ tịch HĐQT			0	0	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
1.1	Công ty cổ phần TASCOT					16.181.675	38,61	
1.2	Trương Thị Nụ					0	0	
1.3	Phạm Thị Hoa					0	0	
1.4	Phạm Thị Huệ					0	0	
1.5	Phạm Phúc Thủy					0	0	
1.6	Phạm Quốc Tuấn					0	0	
1.7	Phạm Thị Thuần					0	0	
1.8	Phạm Văn Khiêm					0	0	
2	<b>Đình Việt Tùng</b>		Ủy viên HĐQT			0	0	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
2.1	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước -Công ty TNHH					10.500.000	25,05	
2.2	Trần Thị Hồng Lụa					0	0	
2.3	Nguyễn Thị Nguyệt					0	0	
2.4	Đình Nguyễn Khánh Phương					0	0	
2.5	Đình Nguyễn Phương Lê					0	0	
2.6	Đình Thị Hằng Nga					0	0	
2.7	Đình Thị Ngọc Anh					0	0	
3	<b>Nguyễn Đức Kiên</b>		Ủy viên HĐQT, Tổng GD			65.000	0,155	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
3.1	Nguyễn Đức Lục					0	0	
3.2	Phạm Thị Thìn					0	0	
3.3	Lưu Thị Hạnh					0	0	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMT /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Nguyễn Đức Thành					0	0	
3.5	Nguyễn Bảo Trang					0	0	
3.6	Nguyễn Thị Len					0	0	
4	<b>Trần Hải Yến</b>		Ủy viên HDQT			0	0	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
4.1	Vũ Thế Hải					0	0	
4.2	Trần Thanh Long					0	0	
4.3	Phạm Thị Nhân					0	0	
4.4	Công ty CP Tasco					16.181.675	38,61	
5	<b>Lê Đăng Khoa</b>		Ủy viên HDQT			0	0	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
5.1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội					3.000.000	7,16	
5.2	Nguyễn Hồng Hạnh					0	0	
5.3	Lê Hương Giang					0	0	
5.4	Lê Trọng Khôi					0	0	
5.5	Hà Thị Hồng					0	0	
5.6	Lê Trọng Khuê					0	0	
5.7	Lê Trung Kiên					0	0	
6	<b>Vũ Đức Trung</b>		Trưởng BKS			0	0	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
6.1	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn-Hà Nội					3.000.000	7,16	
6.2	Vũ Phong Phú					0	0	
6.3	Lưu Thị Thúy					0	0	
6.4	Vũ Thúy Hằng					0	0	
6.5	Dương Kim Anh					0	0	
6.6	Vũ Đức Khôi					0	0	
6.7	Vũ Đức Nguyễn					0	0	
7	<b>Đặng Ngọc Tuấn Hiệp</b>		Thành viên BKS			0	0	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
7.1	Lê Thị Hữu					0	0	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMT /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Nguyễn Thị Thiên Hương					0	0	
7.3	Đặng Ngọc Tuấn Việt					0	0	
7.4	Đặng Ngọc Minh					0	0	
7.5	Đặng Ngọc Huy					0	0	
8	Nguyễn Thị Thu		Thành viên Ban KS			0	0	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
8.1	Phạm Thế Hùng					2.461.662	5,87	
8.2	Phạm Ngọc Minh					0	0	
8.3	Phạm Danh Thái					0	0	
8.4	Nguyễn Đức Tinh					0	0	
8.5	Nguyễn Thị Dung					0	0	
8.6	Nguyễn Thị Trang					0	0	
8.7	Nguyễn Thị Thương					0	0	
9	Đỗ Lê Khang		Phó TGD			6.700	0,016	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
9.1	Đỗ Trọng Khôi					0	0	
9.2	Lê Thị Kim Nhân					0	0	
9.3	Nguyễn Thị Thanh Thảo					0	0	
9.4	Đỗ Minh Khang					0	0	
9.5	Đỗ Tuấn Khanh					0	0	
9.6	Đỗ Lê Khanh					0	0	
9.7	Đỗ Lê Khoa					0	0	
10	Hồ Thái Dương		PTGD			6.400	0,015	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
10.1	Hồ Đức Căn					0	0	
10.2	Trần Thị Vân Anh					0	0	
10.3	Nguyễn Thị Hoài Phương					0	0	
10.4	Hồ Thái Dương					0	0	
10.5	Hồ Thủy Giang					0	0	
10.6	Hồ Ngọc Diệp					0	0	
11	Nguyễn Hải Vinh		PTGD			0	0	



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMT /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
11.1	Nguyễn Văn Thị					0	0	
11.2	Nguyễn Thị Nhài					0	0	
11.3	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0	
11.4	Tạ Thị Thanh Huệ					0	0	
11.5	Nguyễn Minh Đức					0	0	
11.6	Nguyễn Bích Ngọc					0	0	
12	Lê Thị Ngọc		Kế toán trưởng			0	0	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
12.1	Lâm Quang Vinh					0	0	
12.2	Lâm Quang Huy					0	0	
12.3	Lâm Yến Nhi					0	0	
12.4	Lê Thanh Hà					0	0	
13	Bùi Quang Tùng		Chánh văn phòng HĐQT, Người được ủy quyền CBTT			7.100	0,017	
<b>Danh sách người có liên quan</b>								
13.1	Bùi Duy Chính					0	0	
13.2	Bùi Thị Tuyết					0	0	
13.6	Nguyễn Ngọc Anh					0	0	
13.4	Bùi Tuấn Linh					0	0	
13.5	Bùi Tuấn Khanh					0	0	